

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN D QUẬN GG, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng D sự năm 2015;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Vệc D sự thụ lý số 951/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 06 năm 2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết Vệc D sự:

Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp Bình M, xã Bình B, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Ông Đặng Thanh V, sinh năm 1989; Địa chỉ: Phan Huy Í, Phường MH, quận G, Tp.Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị D với ông Đặng Thanh V là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 65 ngày 07/06/2011 của Ủy ban nhân xã Bình Ba, huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 09/06/2022 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21/07/2022, bà D, ông V thật sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về tài sản chung, Việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn bảy (07) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D và ông Đặng Thanh V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có một con chung là Đặng Quốc P, sinh ngày 24/07/2011, giao cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng, ông V không cấp dưỡng nuôi con.

Ông V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trên cơ sở lợi ích của con, khi cần thiết cha, mẹ, người thân thích; cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà D và ông V phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà D, ông V đã nộp theo biên lai số 0048692 ngày 23/06/2022 của Chi cục Thi hành án D sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án D sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án D sự, người phải thi hành án D sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án D sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án D sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp;
- UBND xã Bình Ba, h. Châu Đức
Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Lưu: Hồ sơ Việc D sự.

THẨM PHÁN

Đã ký

Tô Văn Mạnh